

Số: **649**/GCN-BXD

Hà Nội, ngày **17** tháng **11** năm **2017**

**GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM
CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG**

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1468/QĐ-BXD ngày 17/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc uỷ quyền cho Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường ký văn bản chứng nhận năng lực thực hiện các phép thử của phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Xét hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng (thuộc Chi cục Giám định xây dựng - SXD tỉnh Tuyên Quang) ngày 18/10/2017 và Biên bản đánh giá tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng ngày 04/11/2017,

CHỨNG NHẬN:

1. Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng (thuộc Chi cục Giám định xây dựng - Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang), Mã số thuế: **5000234367**

Địa chỉ: Số 429 đường 17/8, P. Phan Thiết, TP. Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang,

Tên phòng thí nghiệm: **Phòng Thí nghiệm đất và vật liệu xây dựng**

Địa chỉ: Số 429 đường 17/8, P. Phan Thiết, TP. Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang,

Đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng với các chỉ tiêu thí nghiệm nêu trong bảng Danh mục kèm theo Giấy chứng nhận này.

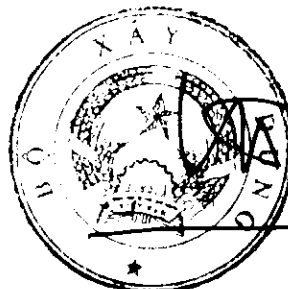
2. Mã số phòng thí nghiệm: LAS-XD 531

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực 05 năm kể từ ngày cấp, thay thế Quyết định số 315/QĐ-BXD ngày 20/7/2010./.

Nơi nhận:

- Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng (thuộc Chi cục GĐXD-SXD tỉnh Tuyên Quang);
- SXD Tuyên Quang (phối hợp);
- TT Thông tin (website);
- Lưu: VT, Vụ KHCN&MT.

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ KHOA HỌC
CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG**



Lê Trung Thành

DANH MỤC CÁC PHÉP THỬ CỦA PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS-XD 531

(Kèm theo Quyết định số: **649** /QĐ-BXD, ngày **17** tháng **11** năm **2017**
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

TT	Tên phép thử	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
1	Thử nghiệm xi măng	
	Xác định độ mịn	TCVN 4030:2003
	Xác định giới hạn uôn và nén	TCVN 6016:2011 (ISO 679:2009)
	Xác định độ dẻo tiêu chuẩn, thời gian đông kết và tính ổn định thể tích	TCVN 6017:2015
2	Thử nghiệm cơ lý cốt liệu cho bê tông và vữa	
	Xác định thành phần cỡ hạt, modun độ lớn	TCVN 7572-2:2006
	Xác định khối lượng riêng, khối lượng thể tích và độ hút nước	TCVN 7572-4:2006
	Xác định khối lượng riêng, khối lượng thể tích và độ hút nước của đá gốc và hạt cốt liệu lớn	TCVN 7572-5:2006
	Xác định khối lượng thể tích xốp và độ hồng	TCVN 7572-6:2006
	Xác định độ góc cạnh của cát	TCVN 7572-7:2006
	Xác định hàm lượng bùn, bụi, sét trong cốt liệu và hàm lượng sét cục trong cốt liệu nhỏ	TCVN 7572-8:2006
	Xác định tạp chất hữu cơ	TCVN 7572-9:2006
	Xác định cường độ và hệ số hoá mềm của đá gốc	TCVN 7572-10:2006
	Xác định độ nén đập, hệ số hoá mềm của cốt liệu lớn	TCVN 7572-11:2006
	Xác định độ hao mài mòn khi va đập của cốt liệu lớn (Los Angeles)	TCVN 7572-12:2006
	Xác định hàm lượng sunfat, sunfit trong cốt liệu nhỏ	TCVN 7572-16:2006
	Xác định hàm lượng hạt mềm yếu và phong hoá	TCVN 7572-17:2006
	Xác định hàm lượng hạt bị đập vỡ	TCVN 7572-18:2006
	3	Thử nghiệm hỗn hợp bê tông và bê tông nặng
Xác định độ sụt của hỗn hợp bê tông		TCVN 3106:1993
Xác định độ cứng Vebe		TCVN 3107:1993
Xác định khối lượng thể tích của hỗn hợp bê tông nặng		TCVN 3108:1993
Xác định độ tách nước và tách vữa của hỗn hợp bê tông		TCVN 3109:1993
Xác định hàm lượng bọt khí của bê tông		TCVN 3111:1993
Xác định khối lượng riêng		TCVN 3112:1993
Xác định độ hút nước		TCVN 3113:1993
Xác định độ chịu mài mòn		TCVN 3114:1993
Xác định khối lượng thể tích		TCVN 3115:1993
Xác định độ chống thấm nước		TCVN 3116:1993
Xác định giới hạn bền khi nén		TCVN 3118:1993

TT	Tên phép thử	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
	Xác định cường độ kéo khi uốn	TCVN 3119:1993
	Xác định cường độ lắng trụ và mô đun đàn hồi khi nén tĩnh	TCVN 5726:1993
4	Thử nghiệm vữa xây dựng	
	Xác định độ lưu động của vữa tươi	TCVN 3121-3:2003 TCVN 9028:2011
	Xác định khối lượng thể tích của vữa tươi	TCVN 3121-6:2003
	Xác định khả năng giữ độ lưu động của vữa tươi	TCVN 3121-8:2003 TCVN 9028:2011
	Xác định khối lượng thể tích mẫu vữa đóng rắn	TCVN 3121-10:2003
	Xác định cường độ uốn và nén của vữa	TCVN 3121-11:2003 TCVN 9028:2011
	Xác định độ hút nước của vữa đã đóng rắn	TCVN 3121-18:2003
5	Thử nghiệm gạch gốm ốp lát	
	- Xác định độ bền uốn	TCVN 6415:2005
	- Xác định độ chịu mài mòn bề mặt men	TCVN 6415:2005
6	Thử nghiệm gạch xây đất sét nung	
	Xác định kích thước hình học và khuyết tật ngoại quan	TCVN 6355-1:2009
	Xác định cường độ bền nén	TCVN 6355-2:2009
	Xác định cường độ bền uốn	TCVN 6355-3:2009
	Xác định độ hút nước	TCVN 6355-4:2009
	Xác định khối lượng thể tích	TCVN 6355-5:2009
	Xác định độ rỗng	TCVN 6355-6:2009
7	Thử nghiệm SP bê tông bọt và bê tông khí không chưng áp	
	Kiểm tra kích thước và khuyết tật ngoại quan	TCVN 9030:2017
	Xác định độ vuông góc	TCVN 9030:2017
	Xác định cường độ nén	TCVN 9030:2017
	Xác định độ hút nước	TCVN 9030:2017
	Xác định khối lượng thể tích khô	TCVN 9030:2017
8	Thử nghiệm gạch bê tông khí chưng áp AAC	
	Xác định kích thước	TCVN 9030:2017
	Xác định khối lượng khô	TCVN 9030:2017
	Xác định cường độ chịu nén	TCVN 9030:2017
9	Thử nghiệm gạch bê tông	
	Xác định kích thước hình học và khuyết tật ngoại quan	TCVN 6477:2016
	Xác định cường độ bền nén	TCVN 6477:2016
	Xác định độ rỗng	TCVN 6477:2016
	Xác định độ hút nước	TCVN 6477:2016
10	Thử nghiệm gạch bê tông tự chèn	
	Kiểm tra kích thước và mức khuyết tật ngoại quan	TCVN 6476:1999
	Xác định cường độ nén	TCVN 6476:1999

TT	Tên phép thử	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
	Xác định độ hút nước	TCVN 6476:1999
	Xác định độ chịu mài mòn	TCVN 6476:1999
11	Thử nghiệm vật liệu bột khoáng trong BTN	
	Kiểm tra hình dáng bên ngoài; Xác định thành phần hạt; hàm lượng mất khi nung; Xác định hàm lượng nước; Xác định khối lượng riêng; Xác định khối lượng thể tích và độ rỗng của bột khoáng chất	22TCN 58:1984
	Xác định hệ số háo nước; Xác định hàm lượng chất hoà tan trong nước; Xác định khối lượng riêng của bột khoáng chất và nhựa đường; Xác định khối lượng thể tích và độ rỗng dư của bột khoáng chất và nhựa đường;	22TCN 58:1984
	Xác định độ trương nở của hỗn hợp bột khoáng và nhựa đường Xác định chỉ số hàm lượng nhựa của bột khoáng	22TCN 58:1984
12	Thử nghiệm bê tông nhựa	
	Xác định độ ổn định, độ dẻo marshall	TCVN 8860-1:2011
	Xác định hàm lượng nhựa bằng phương pháp chiết sử dụng máy li tâm	TCVN 8860-2:2011
	Xác định thành phần hạt	TCVN 8860-3:2011
	Xác định tỷ trọng lớn nhất, khối lượng riêng của bê tông nhựa ở trạng thái rời	TCVN 8860-4:2011
	Xác định tỷ trọng khối, khối lượng thể tích của bê tông nhựa ở trạng thái đầm nén	TCVN 8860-5:2011
	Xác định độ chảy nhựa	TCVN 8860-6:2011
	Xác định độ góc cạnh của cát	TCVN 8860-7:2011
	Xác định độ chặt lu lèn	TCVN 8860-8:2011
	Xác định độ rỗng dư	TCVN 8860-9:2011
	Xác định độ rỗng cốt liệu	TCVN 8860-10:2011
	Xác định độ rỗng lấp đầy nhựa	TCVN 8860-11:2011
	Xác định độ ổn định còn lại của bê tông nhựa	TCVN 8860-12:2011
13	Thử nghiệm nhựa bi tum	
	Xác định độ kim lún	TCVN 7495:2005
	Xác định độ kéo dài	TCVN 7496:2005
	Xác định nhiệt điểm hoá mềm (PP dụng cụ vòng và bi)	TCVN 7497:2005
	Xác định điểm chớp cháy và điểm cháy bằng thiết bị thử cốc hở Cleveland	TCVN 7498:2005
	Xác định lượng tổn thất khối lượng sau khi gia nhiệt	TCVN 7499:2005
	Xác định độ hoà tan trong Trichloroethylene	TCVN 7500:2005
	Xác định khối lượng riêng (phương pháp	TCVN 7501:2005

TT	Tên phép thử	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
	Pycnometer)	
	Xác định độ nhớt động học (Brookfield)	TCVN 7502:2005
	Xác định hàm lượng parafin	TCVN 7503:2005
	Xác định độ bám dính với đá	TCVN 7504:2005
14	Kiểm tra kim loại, hàn	
	Thử kéo	TCVN 197-1:2014 (ISO 6892:2009)
	Thử uốn	TCVN 198:2008 (ISO 7438:2005)
	Kiểm tra chất lượng mối hàn - Thử uốn	TCVN 5401:2010 (ISO 5173:2009)
	Kiểm tra chất lượng mối hàn – Thử kéo ngang	TCVN 8310:2010
	Kiểm tra kim loại, mối hàn bằng siêu âm	TCVN 6735:2000
15	Thử nghiệm cơ lý đất trong phòng TN	
	Xác định khối lượng riêng (tỷ trọng)	TCVN 4195:2012
	Xác định độ ẩm và độ hút ẩm	TCVN 4196:2012
	Xác định giới hạn dẻo, giới hạn chảy	TCVN 4197:2012
	Xác định thành phần cỡ hạt	TCVN 4198:2014
	Xác định sức chống cắt trên máy cắt phẳng	TCVN 4199:2012
	Xác định tính nén lún trong điều kiện không nở hông	TCVN 4200:2012
	Xác định độ chặt tiêu chuẩn trong PTN	TCVN 4201:2012
	Xác định khối lượng thể tích	TCVN 4202:2012
	Thí nghiệm sức chịu tải của đất (CBR) trong phòng thí nghiệm (California Bearing Ration)	22TCN 332:06
	Thí nghiệm đầm nén đất, đá dăm trong phòng thí nghiệm	22TCN 333:06
	Xác định hệ số thấm của đất trong PTN	TCVN 8723:2012
	Xác định hàm lượng hữu cơ của đất	TCVN 8726:2012 AASHTO T267:91
16	Thử nghiệm hiện trường	
	Xác định độ ẩm, khối lượng thể tích của đất trong lớp kết cấu bằng phương pháp rót cát	22TCN 346:06 TCVN 8729:2012
	Xác định khối lượng thể tích của đất tại hiện trường; Xác định độ chặt kết cấu	TCVN 8729 : 2012 22TCN 02:71
	Đo điện trở đất	TCVN 9385:2012
	Xác định chỉ số CBR của nền đất và các lớp móng đường bằng vật liệu rời tại hiện trường	TCVN 8821:2011
	Xác định mô đun đàn hồi của nền đất và các lớp kết cấu áo đường bằng phương pháp sử dụng tấm ép cứng	TCVN 8861:2011
	Xác định độ bằng phẳng bằng thước dài 3,0 mét	TCVN 8864:2011
	Kiểm tra độ nhám mặt đường bằng phương pháp rắc cát	TCVN 8866:2011

3/

TT	Tên phép thử	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
	Xác định môđun đàn hồi E chung của kết cấu bằng cân đo vồng Benkelman	TCVN 8867:2011
	Thử không phá hủy xác định cường độ nén bê tông sử dụng kết hợp máy đo siêu âm và súng bật nảy	TCVN 9335:2012
	Kết cấu bê tông cốt thép – PP điện từ xác định chiều dày lớp bê tông bảo vệ, vị trí và đường kính cốt thép trong bê tông	TCVN 9356:2012
	Đánh giá chất lượng bê tông bằng PP xác định vận tốc xung siêu âm	TCVN 9357:2012
	Thí nghiệm tại hiện trường bằng tải trọng tĩnh ép dọc trục	TCVN 9393:2012
	Quy trình kỹ thuật xác định độ lún công trình dân dụng và công nghiệp bằng phương pháp đo cao hình học	TCVN 9360:2012
	Xác định chuyên dịch ngang bằng PP trắc địa	TCVN 9399:2012
	Quan trắc lún công trình	TCVN 9400:2012

Ghi chú (*): Các tiêu chuẩn kỹ thuật của phép thử được liệt kê đầy đủ, bao gồm tiêu chuẩn Việt Nam và nước ngoài (nếu có). Khi có phiên bản mới về tiêu chuẩn kỹ thuật của phép thử thay thế tiêu chuẩn cũ, phải áp dụng tiêu chuẩn mới tương ứng.